

Số: 33/BC-BCH-SNNPTNT

Kiên Giang, ngày 24 tháng 6 năm 2021

BÁO CÁO

**Tổng kết công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm, cứu nạn năm 2020;
triển khai nhiệm vụ năm 2021 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang**

PHẦN I

KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI NĂM 2020

I. TÌNH HÌNH THIÊN TAI

1. Bão, áp thấp nhiệt đới

- Trong năm 2020, trên biển Đông đã xuất hiện 14 cơn bão và 01 cơn áp thấp nhiệt đới (ATNĐ). Tỉnh Kiên Giang không bị ảnh hưởng trực tiếp của bão, chủ yếu bị ảnh hưởng hoàn lưu bão gây gió mạnh, mưa lớn, nước dâng, lốc, sét ở một số địa phương trên địa bàn tỉnh.

- Trong tháng 10/2020, liên tục xuất hiện 02 cơn bão (bão số 6, bão số 7) trên biển Đông, khu vực tỉnh Kiên Giang không bị ảnh hưởng trực tiếp của bão, nhưng do ảnh hưởng bởi rìa xa phía Nam hoàn lưu vùng ATNĐ từ cơn bão số 6, số 7 trên biển Đông kết hợp với gió Tây Nam hoạt động với cường độ mạnh, nên hầu hết các địa phương trên địa bàn tỉnh Kiên Giang xảy ra mưa lớn (tổng lượng mưa một số trạm đo trên địa bàn tỉnh từ ngày 11 đến ngày 17/10/2020 ở khoảng 276mm ÷ 418mm, lượng mưa cao nhất ngày tại huyện An Minh là 119,6mm, tại huyện An Biên là 62,2mm, tại huyện Vĩnh Thuận là 56,2mm) kèm theo dông, lốc, sóng to, gió lớn kết hợp triều cường dâng cao gây nhiều thiệt hại về tài sản của Nhà nước và người dân trên địa bàn tỉnh; trong đó, thiệt hại nặng nhất là các huyện vùng U Minh Thượng

2. Sạt lở

- Huyện An Minh: Mưa lớn kéo dài, sóng to, gió lớn kết hợp triều cường dâng cao làm sạt lở và vỡ một số điểm của đoạn đê biển ở khu vực xã Vân Khánh, Vân Khánh Tây. UBND tỉnh Kiên Giang đã công bố tình trạng sạt lở đê biển nghiêm trọng cần khắc phục khẩn cấp tại khu vực này.

- Huyện Kiên Hải: Trên địa bàn xã Lại Sơn và xã An Sơn, mưa lớn gây sạt lở đất đá làm tràn lấp hệ thống thoát nước, làm đổ sập tường nhà ăn khu vực Đảng ủy xã An Sơn, nhiều rãnh thoát nước trực lộ quanh đảo, làm ảnh hưởng đến giao thông đi lại của người dân trên địa bàn 02 xã.

3. Xâm nhập mặn mùa khô 2020-2021

- Từ đầu mùa khô 2020-2021, mực nước sông Mê Công tại trạm Chiang Saen (Thái Lan) và các trạm tại Campuchia có xu thế giảm nhanh, do hồ chứa thủy điện Cảnh Hồng giảm xả nước xuống hạ du từ ngày 05-

24/01/2021, với lưu lượng giảm khoảng gần 50% so với thời gian trước (lưu lượng xả còn khoảng 1.000 m³/s). Việc giảm lưu lượng xả thủy điện ở thượng nguồn đã làm mực nước đầu nguồn sông Cửu Long và các trạm nội đồng trong tỉnh Kiên Giang xuống thấp, có thời điểm xấp xỉ đến thấp hơn cùng kỳ năm 2020 và TBNN, xâm nhập mặn tăng nhanh từ đầu tháng 02/2021.

- Từ đầu tháng 02/2021 đến nửa đầu tháng 4/2021, ở Kiên Giang xuất hiện 4 đợt xâm nhập mặn tăng cao; đợt 1 từ 04-11/2, đợt 2 từ 20-28/2, đợt 3 từ 19-31/3, đợt 4 từ ngày 14-20/4, cụ thể như sau:

+ Trên sông Cái Lớn: độ mặn 4,0g/l xâm nhập sâu 60km (đầu kênh Xà No, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang), độ mặn cao nhất mùa khô 2020-2021 thấp hơn độ mặn cao nhất mùa khô 2019-2020 từ 3,0-5,0g/l, thấp hơn độ mặn cao nhất mùa khô 2015-2016 từ 7,0-10,0g/l.

+ Trên sông Cái Bé: độ mặn 4,0g/l xâm nhập sâu 24 km (đầu xã Long Thạnh, huyện Giồng Riềng), độ mặn 1,0g/l xâm nhập sâu 29 km (xã Long Thạnh, huyện Giồng Riềng). Trong thời điểm này, cống Cái Bé chưa vận hành cửa van.

+ Trên kênh Cái Sắn: độ mặn 1,0g/l xâm nhập sâu 5,5km (Cầu Bàu Thi, xã Mong Thọ B, huyện Châu Thành). Thời gian xâm nhập mặn ngắn. Trong thời điểm này, cống Cái Bé chưa vận hành cửa van.

+ Trên kênh Chác Bể (huyện Vĩnh Thuận): độ mặn dao động ở mức từ 10,0 ÷ 20,0g/l.

II. TÌNH HÌNH THIẾT HẠI

1. Thiệt hại do mưa lớn, lốc, sét

- Trong năm 2020, mưa lớn kèm theo lốc, sét đã làm 03 người chết; 03 người bị thương; sập 233 căn nhà; tốc mái 520 căn nhà. Ước tổng giá trị thiệt hại về vật chất khoảng 11,081 tỷ đồng.

- Tính từ đầu năm 2021 đến nay, do ảnh hưởng của dông lốc, sét đã làm 01 người chết trên địa bàn huyện Giang Thành; 02 người bị thương trên địa bàn huyện Hòn Đất; sập 64 căn nhà; tốc mái 78 căn nhà; 40m² tường rào bị đổ sập, 15 cây cột điện và 08 cây xanh bị đổ ngã trên địa bàn huyện Phú Quốc. Ước tổng giá trị thiệt hại về vật chất khoảng 2,70 tỷ đồng.

2. Thiệt hại do ngập úng do mưa lớn kết hợp triều cường

- Nhà ở, trường học: 9.253 căn nhà và 116 điểm trường bị ngập tạm thời.

- Lộ giao thông nông thôn: Tổng cộng 107,82km; trong đó, ngập nước 74,8km trên địa bàn huyện U Minh Thượng, sạt lở, hư hỏng 33,01km trên địa bàn huyện Gò Quao.

- Sản xuất nông nghiệp: Tổng cộng có 19.654,92ha lúa Hè Thu 2020, Mùa, Đông Xuân 2020-2021, rau màu, cây ăn trái và cây công nghiệp (khóm, mía, gừng, tiêu) bị ảnh hưởng, giảm năng suất, sản lượng.

- Nuôi trồng thủy sản: Có 2.851,21ha tôm nước lợ, cua và cá nước ngọt bị trôi do nước ngập tràn bờ ruộng nuôi.

- Ước tổng giá trị thiệt hại về vật chất khoảng 90 tỷ đồng.

3. Thiệt hại do sạt lở

Năm 2020, tình hình sạt lở trên địa bàn tỉnh Kiên Giang xảy ra rất nghiêm trọng, cụ thể:

- Huyện An Minh: Sạt lở tiếp tục mở rộng ở 14 đoạn đê biển, đê Quốc phòng, đoạn từ Tiểu Dừa (giáp tỉnh Cà Mau) đến giáp Vàm Kim Quy trên địa bàn xã Vân Khánh, xã Vân Khánh Tây với tổng chiều dài bị sạt lở là 720m.

- Thành phố Phú Quốc: Sạt lở 02 đoạn bờ biển khoảng 1.700m và 03 căn nhà bị hư hỏng nền móng.

4. Thiệt hại trên biển

Trong năm 2020, do sóng to, gió lớn đã làm 03 phương tiện đánh bắt bị thiệt hại, cụ thể: Chìm 01 phương tiện tàu cá (loại 27HP) trên địa bàn huyện Kiên Lương; chìm mất tích 02 phương tiện câu lôi, ghe ốc (loại 22HP, 45HP) trên địa bàn huyện Kiên Hải. Ước giá trị thiệt hại về vật chất khoảng 550 triệu đồng.

(kèm theo phụ lục 1)

III. NHỮNG KẾT QUẢ NỔI BẬT

Mặc dù tình hình thiên tai năm 2020 diễn biến phức tạp cùng với diễn biến dịch Covid-19 hết sức phức tạp, song công tác phòng ngừa, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai đã được các cấp, các ngành và người dân thực hiện một cách chủ động, kịp thời và hiệu quả, góp phần giảm thiểu thiệt hại, đồng thời sớm khôi phục sản xuất, ổn định đời sống nhân dân ở các khu vực chịu ảnh hưởng. Các kết quả nổi bật là:

1. Chủ động kiện toàn tổ chức bộ máy

Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự các cấp thường xuyên kiện toàn; xây dựng quy chế tổ chức hoạt động và phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên Ban Chỉ huy phụ trách theo từng lĩnh vực, ngành, địa phương để chủ động bố trí công việc.

2. Công tác chỉ đạo ứng phó

Trong năm 2020, Ban Chỉ huy PCTT, TKCN và PTDS tỉnh đã tham mưu kịp thời cho Tỉnh ủy, UBND tỉnh chỉ đạo ứng phó có hiệu quả với các tình huống thiên tai trên địa bàn tỉnh; ban hành nhiều văn bản để chỉ đạo các sở, ban ngành, đoàn thể và các địa phương tổ chức triển khai thực hiện và chủ động ứng phó với tình hình thiên tai xảy ra trên địa bàn tỉnh, bao gồm: Tổ chức 02 Hội nghị trực tuyến, ban hành 01 văn bản của Tỉnh ủy, 16 văn bản của UBND tỉnh và 09 văn bản của Ban Chỉ huy tỉnh (kèm theo phụ lục 2).

3. Công tác xây dựng kế hoạch, phương án ứng phó với các kịch bản cụ thể được quan tâm chỉ đạo và thực hiện

- Ban Chỉ huy PCTT, TKCN và PTDS tỉnh chỉ đạo các cấp, các ngành thường xuyên rà soát, cập nhật, bổ sung, điều chỉnh kế hoạch, phương án

PCTT&TKCN, Phương án ứng phó thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai cho phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương, đơn vị để đảm bảo phương châm “4 tại chỗ” theo kế hoạch đề ra.

- 100% cấp xã đã xây dựng và triển khai có hiệu quả Kế hoạch phòng, chống thiên tai và TKCN được phê duyệt; qua đó, rà soát, cập nhật, bổ sung cho kế hoạch hàng năm.

- Các sở, ngành và địa phương tích cực triển khai nghiêm túc Chương trình hành động số 59-CTr/TU ngày 11-9-2020 của Tỉnh ủy Kiên Giang thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai; Kế hoạch số 152/KH-UBND ngày 09/10/2020 của UBND tỉnh thực hiện Chương trình hành động số 59-CTr/TU ngày 11-9-2020 của Tỉnh ủy Kiên Giang

4. Công tác đào tạo, tập huấn, nâng cao nhận thức, kỹ năng được quan tâm chú trọng

Trong năm 2020, Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy PCTT, TKCN và PTDS tỉnh đã phối hợp với các ngành, địa phương tổ chức các lớp tập huấn và diễn tập PCTT&TKCN phù hợp thực tế với từng địa phương, cụ thể:

- Triển khai 39 lớp tập huấn “Nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng” (Giang Thành 04 lớp, Kiên Hải 04 lớp, Giồng Riềng 20 lớp, Tân Hiệp 11 lớp); tổng cộng có 1.502 người tham dự; đối tượng là cán bộ xã, ấp, lực lượng xung kích PCTT&TKCN và người dân tại địa phương.

- Triển khai 01 cuộc diễn tập PCTT&TKCN quy mô cấp xã ở huyện Kiên Lương; tổng cộng có 160 cán bộ các cấp và người dân tham dự. Qua diễn tập, chính quyền địa phương và người dân quán triệt, thực hiện tốt phương châm “4 tại chỗ” trong công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả do thiên tai gây ra.

- Phối hợp với Trung tâm Phối hợp Tìm kiếm, cứu nạn Hàng hải khu vực III tổ chức 02 lớp tuyên truyền, phổ biến pháp luật về an toàn hàng hải và tìm kiếm cứu nạn trên biển năm 2020; tổng số, có 185 người tham dự (Rạch Giá 70 người, Phú Quốc 115 người), đối tượng là chủ phương tiện, thuyền trưởng và ngư dân trên địa bàn tỉnh.

5. Công tác truyền thông được thực hiện thường xuyên, liên tục

- Phối hợp với các sở, ban ngành, đoàn thể cấp tỉnh và Ban Chỉ huy PCTT, TKCN và PTDS cấp huyện tổ chức triển khai tài liệu truyền thông, tuyên truyền bao gồm: Tổ chức treo băng rôn, khẩu hiệu, tờ phướn, hình ảnh, phim, ca khúc,... về phòng, chống thiên tai trong các hoạt động thiết thực hưởng ứng Tuần lễ kỷ niệm “Ngày truyền thống phòng, chống thiên tai của Việt Nam” (22/5); ngày Quốc tế giảm nhẹ thiên tai (13/10); tăng cường thông tin truyền thông, nâng cao nhận thức và kỹ năng về phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn đến các xã, phường, thị trấn và người dân trên địa bàn tỉnh.

- Công an tỉnh đã tổ chức 14 cuộc tuyên truyền và cấp phát hơn 5.300 tờ rơi tuyên truyền về phòng, chống đuối nước trẻ em ở các khu vực trường học, chợ, các hộ dân sống ven sông nơi đông dân cư sinh sống; xây dựng 08 phóng sự, 03 tin bài về công tác tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ trên biển.

- Đài Thông tin Duyên hải Kiên Giang phát 2.262 lượt thông tin, tuyên truyền; 2.829 lượt thông tin, dự báo thời tiết, cảnh báo khí tượng (bão, ATNĐ, gió mùa,...) cho các phương tiện tàu cá trên tần số 7903 kHz và 7906 kHz.

6. Công tác dự báo cảnh báo, giám sát thiên tai có nhiều tiến bộ

- Trong năm 2020, công tác dự báo, cảnh báo của Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh Kiên Giang về cơ bản đã đáp ứng rất tốt những yêu cầu của công tác phòng chống thiên tai trên địa bàn tỉnh. Đặc biệt ngay từ giữa năm 2020, đã tổ chức cảnh báo sớm được hạn hán, xâm nhập mặn trên địa bàn tỉnh Kiên Giang. Từ việc cảnh báo sớm này, ngày từ đầu tháng 10/2020, tỉnh Kiên Giang đã ban hành 01 kế hoạch toàn diện và chi tiết để ứng phó có hiệu quả với tình hình hạn - mặn, đảm bảo an toàn cho 284.000ha lúa Đông Xuân và nước sinh hoạt cho các khu vực đô thị và nông thôn.

- Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy PCTT, TKCN và PTDS tỉnh thực hiện tốt chế độ báo cáo nhanh vào thứ sáu hàng tuần, thông tin về tình hình nguồn nước, ảnh hưởng của hạn hán, xâm nhập mặn trên trang Zalo nhóm thông tin thiên tai của tỉnh, kịp thời thông báo cho các ngành, địa phương và nhân dân biết để chủ động trong sản xuất và sinh hoạt.

7. Hệ thống công trình phòng, chống thiên tai đã được quan tâm đầu tư và phát huy tác dụng

Mặc dù ngân sách địa phương gặp nhiều khó khăn do phải tập trung nguồn lực để phòng chống và phục hồi kinh tế sau đại dịch, nhưng tỉnh vẫn dành sự quan tâm đặc biệt đầu tư cho hệ thống công trình phòng, chống thiên tai và đã thực sự phát huy hiệu quả:

- Sở Nông nghiệp và PTNT phối hợp với các địa phương trong vùng bị ảnh hưởng mặn đã kịp thời triển khai gia cố, đắp mới các đập ngăn mặn theo thời vụ để bảo vệ lúa trong vụ Mùa, Đông Xuân 2020-2021 và nước sinh hoạt cho nhân dân. Tổng số đập đã đắp mới và gia cố là 207 đập; trong đó, có 01 đập bằng cừ thép Larsen trên kênh Ông Hiền, huyện Châu Thành, 01 đập bằng cừ thép Larsen T3-Hòa Điền trên kênh Rạch Giá - Hà Tiên, huyện Kiên Lương được giữ lại trong mùa khô 2019-2020; 205 đập đất (Châu Thành 05, An Minh 07, An Biên 26, Kiên Lương 08, Gò Quao 147, Hòn Đất 12).

- Cống Kênh Nhánh (thành phố Rạch Giá), cống Rạch Tà Niên (huyện Châu Thành), cống âu thuyền Cái Bé (huyện Châu Thành) đã kịp thời hoàn thành và vận hành trong mùa khô 2020-2021, góp phần ngăn mặn, giữ ngọt, đảm bảo sản xuất, nước sinh hoạt cho nhân dân trên địa bàn thành phố Rạch Giá, huyện Châu Thành và các địa phương lân cận.

8. Công tác khắc phục hậu quả đã triển khai kịp thời, hiệu quả

- Thực hiện Nghị định số 83/2019/NĐ-CP ngày 12/11/2019 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 94/2014/NĐ-CP ngày 17/10/2014 của Chính phủ về thành lập và quản lý Quỹ Phòng, chống thiên tai. Ngày 01/7/2020, Ban Chỉ huy PCTT, TKCN và PTDS tỉnh đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 1505/QĐ-UBND về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động Quỹ Phòng, chống thiên tai tỉnh Kiên Giang, nhằm kịp thời hỗ trợ cho các hoạt động phòng, chống thiên tai trên địa bàn tỉnh.

- Trong năm 2020, Ban Chỉ huy PCTT, TKCN và PTDS tỉnh đã kịp thời trình UBND tỉnh hỗ trợ kinh phí cho các hộ dân bị thiệt hại do thiên tai gây ra, cụ thể hỗ trợ cho 03 người chết, 03 người bị thương, 64 căn nhà sập, 302 căn nhà bị tốc mái với tổng kinh phí là 1,4838 tỷ đồng từ nguồn Quỹ Phòng, chống thiên tai tỉnh.

- Ủy ban Mật trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Kiên Giang, Hội Chữ thập đỏ Kiên Giang vận động, quyên góp từ các mạnh thường quân, tổ chức từ thiện xã hội, an sinh xã hội để kịp thời hỗ trợ bổ sung cho các hộ dân bị thiệt hại do thiên tai gây ra.

- Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy PCTT, TKCN và PTDS tỉnh đã vận động Tổng cục Phòng, chống thiên tai và các nhà tài trợ cấp phát 200 bình lọc nước cho các hộ dân trong khu vực bị ảnh hưởng hạn hán, xâm nhập mặn trên địa bàn 06 huyện: Hòn Đất, Kiên Lương, Giang Thành, An Biên, An Minh, Kiên Hải.

IV. KẾT QUẢ THU, CHI QUỸ PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI

Kết quả thu và sử dụng Quỹ PCTT từ ngày 01/01/2020 đến ngày 31/5/2021 như sau:

- Tổng thu năm 2020 (kể cả số tồn năm 2019 : 22.864.132.245 đồng.
chuyển sang)

- Tổng chi năm 2020 : 2.824.181.300 đồng.

- Tồn Quỹ đến 31/12/2020 : 20.039.950.945 đồng.

- Tồn Quỹ đến ngày 31/5/2021 : 23.117.222.287 đồng.

Các nội dung chi chủ yếu là: Hỗ trợ kinh phí khắc phục nhà sập, tốc mái do thiên tai gây ra; gia cố bờ kè, đê biển sạt lở; tập huấn “Nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng”, diễn tập phòng chống thiên tai quy mô cấp xã, tăng cường các trạm đo mặn.

V. NHỮNG THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM

1. Thuận lợi

- Được sự lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt của Chính phủ, Ban Chỉ đạo Trung ương về Phòng, chống thiên tai và các Bộ, ngành Trung ương có liên quan nên công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm, cứu nạn trên địa bàn tỉnh đã được triển khai đồng bộ, kịp thời, hiệu quả, góp phần hạn chế thiệt hại.

- Nhận thức và hành động của nhân dân, chính quyền các cấp, nhất là ở cấp cơ sở được nâng cao thông qua công tác tuyên truyền, tập huấn, diễn tập, thông tin qua báo, đài, mạng xã hội. Tỉnh luôn quan tâm gắn việc xây dựng cộng đồng an toàn trước thiên tai với quá trình xây dựng nông thôn mới.

- Các sở, ban ngành, địa phương quan tâm thực hiện tốt phương châm “4 tại chỗ” nên công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm, cứu nạn đảm bảo được yêu cầu ứng phó kịp thời, có hiệu quả.

- Văn phòng Ban Chỉ huy tỉnh phối hợp tốt với các cơ quan khí tượng - thủy văn Trung ương, khu vực và tỉnh Kiên Giang, đảm bảo hệ thống thông tin liên lạc thông suốt, truyền nhận, xử lý kịp thời từ Ban Chỉ huy tỉnh đến các sở, ban ngành, địa phương để triển khai nhanh chóng, kịp thời các biện pháp phòng, tránh khi có thiên tai xảy ra.

- Các ngành, địa phương thực hiện tốt việc lồng ghép các dự án, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế xã hội của tỉnh với công tác phòng, chống thiên tai; biến đổi khí hậu và nước biển dâng.

2. Khó khăn

- Lồng ghép nội dung phòng, chống thiên tai vào quy hoạch, kế hoạch phát triển ngành, kinh tế - xã hội còn nhiều hạn chế vì thiếu đồng bộ, thiếu hướng dẫn cụ thể cách lồng ghép các nội dung quan trọng trong kế hoạch phòng, chống thiên tai vào Kế hoạch phát triển ngành kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.

- Cán bộ phụ trách, tổng hợp, tham gia làm nhiệm vụ trong công tác PCTT&TKCN ở các địa phương là kiêm nhiệm, thường thay đổi, kiến thức chuyên môn trong lĩnh vực này còn hạn chế. Đồng thời, một số đội ngũ giảng viên cấp tỉnh, cấp huyện đã được đào tạo làm công tác PCTT đã chuyển công tác khác, ... nên rất khó huy động khi cần thiết.

- Các địa phương triển khai công tác PCTT&TKCN còn chậm so với yêu cầu. Việc tổng hợp, báo cáo thiệt hại do thiên tai ở một số địa phương chưa kịp thời, số liệu báo cáo nhanh chưa chính xác.

- Cơ sở hạ tầng ở vùng sâu, ven biển, vùng lũ và tại các địa bàn xung yếu chưa có đủ điều kiện về vật chất, tiêu chuẩn để kết hợp làm điểm trú tránh bão, áp thấp nhiệt đới cho dân cư trong vùng.

- Hệ thống dự báo, cảnh báo sớm phục vụ cho công tác chỉ đạo, chỉ huy, điều hành ứng phó với tình huống thiên tai trên địa bàn tỉnh chưa được trang bị đầy đủ; thiếu công cụ hỗ trợ; thiếu các vật tư, trang thiết bị chuyên dùng, đặc thù để ứng phó với thiên tai.

- Các bản tin dự báo, cảnh báo chủ yếu là bản tin dự báo, cảnh báo ngắn hạn là tương đối chính xác, các bản tin dự báo trung và dài hạn còn ít và đôi khi xảy ra không đúng như dự báo sớm ban đầu nên gây khó khăn trong việc xây dựng, triển khai thực hiện kế hoạch phòng, chống thiên tai.

- Đội xung kích phòng, chống thiên tai cấp xã tuy đã được xây dựng, củng cố hàng năm và duy trì hoạt động thường xuyên, nhưng do lực lượng

này chưa được tham gia các khóa đào tạo, tập huấn chuyên sâu nên còn lúng túng khi có tình huống thiên tai xảy ra.

- Vật tư, trang thiết bị, phương tiện phục vụ công tác phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn mặc dù hàng năm được UBND tỉnh, Ban Chỉ huy tỉnh phân bổ từ nguồn hàng dự trữ quốc gia; tuy nhiên, hiện nay vẫn còn thiếu so với yêu cầu.

3. Bài học kinh nghiệm

- Thực hiện tốt phương châm “4 tại chỗ” là rất quan trọng, góp phần hạn chế được đến mức thấp nhất thiệt hại về người và tài sản.

- Sự chủ động phòng ngừa, sẵn sàng vào cuộc từ sớm, quyết liệt của cả hệ thống chính trị, xã hội, người dân và cộng đồng doanh nghiệp sẽ giảm thiểu tối đa thiệt hại về người và tài sản.

- Kế hoạch PCTT&TKCN của các ban, ngành, địa phương rõ ràng, chi tiết, cụ thể từ việc lập cho đến công tác triển khai, phối hợp. Đồng thời, phải đảm bảo hệ thống thông tin liên lạc thông suốt, truyền nhận, xử lý kịp thời từ Ban Chỉ huy PCTT, TKCN và PTDS tỉnh đến cấp huyện, cấp xã để triển khai nhanh chóng các biện pháp phòng, chống khi có thiên tai xảy ra.

- Các cơ quan truyền thông, thông tin đại chúng, các đoàn thể trong tỉnh cần tăng cường hơn nữa công tác thông tin, tuyên truyền, vận động để nâng cao nhận thức của nhân dân, luôn ý thức cảnh giác, không chủ quan, đồng thời tích cực tham gia phòng chống thiên tai, nâng cao ý thức tự lực của từng hộ gia đình, phát huy tinh thần tương trợ lẫn nhau.

- Duy trì chế độ trực ban, đảm bảo thông tin liên lạc thông suốt, truyền, nhận đầy đủ, kịp thời các diễn biến khí tượng thủy văn, các ý kiến chỉ huy, chỉ đạo của Trung ương, địa phương.

- Tiếp tục thực hiện Đề án “Nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng”; diễn tập phòng, chống thiên tai và tìm kiếm, cứu nạn quy mô cấp xã.

PHẦN II

NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2021

I. NHẬN ĐỊNH TÌNH HÌNH

Từ đầu năm 2021 đến nay, nhiều đợt thiên tai bất thường đã xảy ra như dông lốc, sét, xâm nhập mặn,... bên cạnh đó, tình hình dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, là những khó khăn lớn của công tác phòng, chống thiên tai; đòi hỏi cần nỗ lực, sẵn sàng đối phó với các tình huống thiên tai có thể xảy ra.

Theo nhận định của Đài Khí tượng Thủy văn Kiên Giang, các tháng còn lại của năm 2021 có khả năng xuất hiện khoảng 10-12 cơn bão và ATNĐ hoạt động trên khu vực biển Đông, trong đó 4-6 cơn ảnh hưởng trực tiếp đến đất liền nước ta. Lũ đầu nguồn sông Cù Long ở mức gần báo động 2.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

Trên cơ sở nhận định tình hình thiên tai, rút kinh nghiệm từ thực tế chỉ

đạo, điều hành trong thời gian vừa qua, tiếp tục phát huy những kết quả đã đạt được, khắc phục những tồn tại hạn chế, công tác PCTT trong năm 2021 cần tập trung vào một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Nhiệm vụ trọng tâm

a) Các ngành, địa phương tổ chức triển khai Hội nghị tổng kết công tác PCTT&TKCN năm 2020 và triển khai kế hoạch năm 2021. Trên cơ sở đó, rà soát, cập nhật, bổ sung, điều chỉnh kế hoạch, phương án PCTT&TKCN cho phù hợp với tình hình thực tế, địa phương, đơn vị. Kiện toàn bộ máy tổ chức của Ban Chỉ huy PCTT, TKCN và PTDS các cấp để tăng cường hiệu quả lãnh đạo, chỉ đạo. Phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên Ban Chỉ huy PCTT, TKCN&PTDS phụ trách theo từng lĩnh vực, ngành, địa phương để thực hiện có hiệu quả phương châm “4 tại chỗ” nhằm ứng phó kịp thời, hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại về người, tài sản do thiên tai gây ra.

b) Tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW ngày 24-3-2020 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai; Chương trình hành động số 59-CTr/TU ngày 11-9-2020 của Tỉnh ủy Kiên Giang, Kế hoạch số 152/KH-UBND ngày 09/10/2020 thực hiện Chương trình hành động số 59-CTr/TU ngày 11-9-2020 của Tỉnh ủy Kiên Giang.

c) Tập trung xây dựng Kế hoạch Phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn giai đoạn 2021-2025 và Đề án phòng, chống sạt lở bờ biển, bờ sông, giai đoạn 2021-2025 và định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

d) Quản lý, đầu tư, duy tu, đẩy nhanh tiến độ và đảm bảo chất lượng xây dựng các dự án, công trình trọng điểm về phòng, chống thiên tai, sạt lở, để bảo vệ dân cư và ổn định sản xuất theo tinh thần Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 18/6/2018 về công tác phòng chống thiên tai; Quyết định số 1270/QĐ-TTg ngày 03/10/2019 về kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 76/NQ-CP; trong đó, chú trọng lồng ghép kế hoạch phòng chống thiên tai vào quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

đ) Kiểm tra, rà soát các vị trí có nguy cơ sạt lở bờ sông, kênh, rạch và triển khai xây dựng kế hoạch, giải pháp phòng chống sạt lở đảm bảo an toàn cho dân cư theo Kế hoạch số 144/KH-UBND ngày 25/9/2020 của UBND tỉnh thực hiện Đề án phòng, chống sạt lở bờ sông, bờ biển đến năm 2030 theo Quyết định số 957/QĐ-TTg ngày 06/7/2020 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh.

e) Đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị bảo đảm tiếp nhận, xử lý thông tin kịp thời, hỗ trợ ra quyết định phục vụ công tác chỉ đạo, chỉ huy ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai. Tiếp tục đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác PCTT tại Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy PCTT, TKCN&PTDS cấp tỉnh, huyện, xã.

g) Tiếp tục xây dựng mô hình điển hình, triển khai nhân rộng các “Đội xung kích PCTT&TKCN cấp xã” tại từng xã, ấp với mục tiêu phản ứng nhanh trong phòng, chống thiên tai và TKCN, đảm bảo trong việc chủ động

phòng ngừa, ứng phó kịp thời, khắc phục khẩn trương và hiệu quả thiên tai trên địa bàn.

h) Triển khai tốt công tác thu - chi, quản lý, sử dụng, quyết toán Quỹ Phòng, chống thiên tai tỉnh. Rà soát, cập nhật, sửa đổi các quy định về quản lý, sử dụng Quỹ Phòng, chống thiên tai tỉnh đảm bảo thiết thực, tiết kiệm, hiệu quả và đúng quy định.

i) Xác định nhu cầu cứu trợ ban đầu, đặc biệt là hỗ trợ về vật tư, kinh phí, giống cây cho người dân bị thiệt hại do thiên tai. Thực hiện nghiêm công tác khắc phục hậu quả thiên tai đúng mục đích, đối tượng, đảm bảo tính minh bạch, công khai, công bằng, kịp thời và hiệu quả nguồn kinh phí.

k) Các sở, ban ngành, đoàn thể cấp tỉnh, các cơ quan chức năng và các địa phương thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến kiến thức phòng, chống thiên tai gắn với biến đổi khí hậu trên địa bàn theo chương trình mục tiêu quốc gia theo từng ngành, từng lĩnh vực; tổ chức diễn tập công tác PCTT&TKCN quy mô cấp xã, tăng cường công tác tập huấn “Nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng” ở cộng đồng.

l) Nâng cao chất lượng truyền tin, dự báo, cảnh báo thời tiết, thiên tai; năng lực ứng phó, xử lý khi xảy ra thiên tai. Nghiên cứu, ứng dụng các kỹ thuật dự báo, cảnh báo thiên tai trên địa bàn tỉnh nhằm phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành, ứng phó thiên tai.

m) Tổ chức trực ban nghiêm túc ở các cấp để theo dõi diễn biến thời tiết, tình hình khí tượng thủy văn và tham mưu kịp thời các biện pháp phòng, chống, ứng phó và khắc phục hậu quả do thiên tai; chủ động điều tra, xác minh, đánh giá kịp thời các mặt thiệt hại do thiên tai gây ra.

2. Phân công nhiệm vụ cụ thể

Các sở, ban, ngành, đoàn thể; các địa phương và các đơn vị có liên quan; tập trung thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm chủ yếu sau:

2.1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Thực hiện nhiệm vụ cơ quan thường trực của Ban Chỉ huy tỉnh về công tác phòng, chống thiên tai.

- Xây dựng kế hoạch phòng, chống thiên tai giai đoạn 2021-2025, phương án ứng phó với các cấp độ rủi ro thiên tai; triển khai Bộ chỉ số đánh giá công tác PCTT cấp tỉnh, Phong trào thi đua “Chủ động PCTT, xây dựng cộng đồng an toàn”.

- Xây dựng Đề án phòng, chống sạt lở bờ biển, bờ sông, giai đoạn 2021-2025 và định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

- Quản lý chặt chẽ số lượng tàu cá có trên địa bàn, phối hợp lực lượng Biên phòng thực hiện công tác kiểm tra trang thiết bị an toàn cho người, phương tiện hoạt động trên biển.

- Chỉ đạo bố trí thời vụ hợp lý, sử dụng giống vật nuôi, cây trồng thích hợp với điều kiện từng vùng để hạn chế thiệt hại do thiên tai gây ra.

- Chỉ đạo, triển khai thi công các công trình thủy lợi có yêu cầu cấp bách trên địa bàn trọng điểm; nạo vét kênh mương, duy tu, sửa chữa công trình phục vụ phòng, chống hạn hán, xâm nhập mặn nhằm ứng phó với tình hình hạn, mặn. Đảm bảo quản lý vận hành công trình phục vụ công tác phòng, chống thiên tai và sản xuất đạt hiệu quả cao.

- Tổ chức kiểm tra, rà soát quy trình vận hành và báo cáo hiện trạng an toàn đập và hồ chứa nước tại Phú Quốc và Kiên Hải theo quy định về quản lý an toàn hồ, đập. Lập phương án phòng, chống thiên tai, bảo vệ hồ, đập để chủ động ứng phó khi có sự cố xảy ra.

2.2. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

- Thực hiện nhiệm vụ cơ quan thường trực của Ban Chỉ huy tỉnh về công tác cứu hộ, cứu nạn trên đất liền và phòng thủ dân sự.

- Phối hợp với Công an, Biên phòng xây dựng phương án tìm kiếm, cứu nạn và triển khai lực lượng, phương tiện sơ tán, di dời dân để đối phó với bão, áp thấp nhiệt đới đổ bộ vào bờ, lũ lớn, sóng thần, nước biển dâng và các tình huống khẩn cấp do thiên tai, tai nạn gây ra.

- Phối hợp các lực lượng khác trên địa bàn giúp dân khắc phục hậu quả sau thiên tai.

- Tham mưu cho Ban Chỉ huy tỉnh về công tác huấn luyện và diễn tập phòng, chống thiên tai.

2.3. Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh

- Thực hiện nhiệm vụ cơ quan thường trực của Ban Chỉ huy tỉnh về công tác cứu hộ, cứu nạn trên biển và biên giới.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng phương án, lực lượng, phương tiện, quy chế phối hợp giữa các lực lượng Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh và các tổ chức tìm kiếm, cứu nạn

- Thực hiện tốt Quy chế phối hợp trong thực hiện nhiệm vụ tìm kiếm, cứu nạn trên biển giữa Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng các tỉnh, thành phố với Trung tâm Phối hợp Tìm kiếm Cứu nạn Hàng hải khu vực III.

- Phối hợp ngành Nông nghiệp và PTNT thực hiện kiểm tra an toàn các phương tiện hành nghề trên biển, công tác hướng dẫn neo đậu tàu thuyền, trú tránh bão, áp thấp nhiệt đới.

- Phối hợp các ngành Quân sự, Công an và các địa phương triển khai công tác sơ tán, di dời dân, công tác giúp dân khắc phục hậu quả sau thiên tai.

- Tiếp nhận, trao trả các công dân nước ngoài bị nạn, được cứu vớt trên vùng biển Kiên Giang theo các quy định hiện hành.

- Ứng cứu, khắc phục hậu quả sự cố tràn dầu.

2.4. Công an tỉnh

- Phụ trách công tác an ninh trật tự, an toàn xã hội trong vùng, khu vực xảy ra thảm họa thiên tai, chiến tranh.

- Triển khai các phương án đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã hội và an toàn giao thông ở các vùng thiên tai xảy ra.

- Sẵn sàng cơ động lực lượng để phối hợp với các lực lượng quân đội, lực lượng địa phương thực hiện sơ tán, di dời, tìm kiếm, cứu nạn và khắc phục hậu quả thiên tai.

2.5. Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy tỉnh

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh, triển khai thực hiện có hiệu quả kế hoạch phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trên địa bàn tỉnh.

- Tổ chức trực ban, tiếp nhận, xử lý thông tin kịp thời, phục vụ tốt cho công tác chỉ huy. Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo theo quy định. Bao gồm các báo cáo nhanh khi có tình huống xảy ra và báo cáo định kỳ.

- Tiếp nhận các ý kiến chỉ đạo của Trung ương, tổng hợp các thông tin về khí tượng thủy văn, thiên tai, tai nạn để tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh; Ban Chỉ huy tỉnh để kịp thời chỉ đạo phòng tránh, đối phó và khắc phục hậu quả.

- Thực hiện tốt các nội dung theo kế hoạch hành động thực hiện Chiến lược Quốc gia về phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai; lập kế hoạch đào tạo, nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ làm công tác phòng, chống, giảm nhẹ thiên tai. Phối hợp với các huyện, thành phố và các đơn vị liên quan tổ chức tập huấn nâng cao nhận thức cộng đồng cho nhân dân về công tác phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai.

- Tham mưu cho Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự tỉnh trình Ủy ban nhân dân tỉnh hỗ trợ khắc phục hậu quả sau thiên tai, quản lý Quỹ phòng, chống thiên tai.

2.6. Sở Tài chính

Phối hợp với Ban Chỉ huy tỉnh lập kế hoạch sử dụng, phân bổ kinh phí cho các ngành, địa phương có nhu cầu thiết yếu trong công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm, cứu nạn; khắc phục hậu quả.

2.7. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Thực hiện việc lồng ghép phòng, chống thiên tai vào quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội chung của tỉnh. Phối hợp với Sở Tài chính cân đối, bố trí vốn để các ngành, địa phương triển khai các nội dung kế hoạch hành động thực hiện Chiến lược phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai tỉnh Kiên Giang.

2.8. Sở Tài nguyên và Môi trường

- Liên hệ chặt chẽ với Bộ Tài nguyên và Môi trường để tiếp nhận và thông tin về động đất, cảnh báo sóng thần kịp thời cho các cấp, các ngành và nhân dân để triển khai nhanh các biện pháp đối phó.

- Tham gia đóng góp về lĩnh vực tài nguyên, môi trường đối với các dự án, công trình phòng, chống thiên tai. Triển khai các dự án ứng phó biến đổi khí hậu, ứng phó sự cố tràn dầu và xử lý các vấn đề về tài nguyên, môi trường ở các vùng bị thiên tai.

2.9. Đài Khí tượng Thủy văn Kiên Giang

Thường xuyên theo dõi chặt chẽ mọi diễn biến tình hình khí tượng, thủy văn. Kịp thời phát các bản tin dự báo, thông báo thời tiết, thủy văn, các hiện tượng thời tiết nguy hiểm để các ngành, địa phương và nhân dân chủ động phòng chống, đối phó kịp thời, hạn chế thiệt hại.

2.10. Sở Xây dựng

- Phối hợp các Sở, ngành và địa phương kiểm tra các nhà, xưởng, công trình đang thi công đảm bảo an toàn trong mùa mưa bão.

- Hướng dẫn thực hiện các tiêu chuẩn xây dựng công trình để phòng chống, giảm nhẹ thiên tai, đặc biệt là các công trình kết hợp sơ tán dân đảm bảo khả năng tiếp cận cho mọi đối tượng người dân, trong đó có người khuyết tật. Giới thiệu các mẫu nhà an toàn với bão, cách chằng chống nhà ở để phòng thiệt hại do bão, áp thấp nhiệt đới.

- Thực hiện nhiệm vụ thường trực Ban Chỉ đạo cấp nước an toàn và chống thất thoát, thất thu nước sạch tỉnh.

2.11. Sở Giao thông Vận tải

- Triển khai các phương án đảm bảo an toàn giao thông thủy, khai thông dòng chảy trước mùa mưa lũ, cảnh báo, kiểm soát an toàn giao thông ở các khu vực có nguy cơ xảy ra tai nạn hoặc khi có sự cố thiên tai. Phối hợp với lực lượng công an, các địa phương kiểm tra, xử lý các vi phạm, nhất là đối với các bến phà, đò ngang sông. Kiểm tra việc trang bị các phương tiện cứu sinh, thiết bị an toàn và bảo đảm tải trọng cho phép của các tàu thuyền hoạt động trên sông, biển.

- Bố trí lực lượng tham gia công tác tìm kiếm, cứu nạn theo phương án chung của tỉnh. Dự phòng phương tiện vận tải thủy, bộ, lực lượng để kịp thời đáp ứng yêu cầu di dời dân cư, cứu trợ khi có bão, áp thấp nhiệt đới ảnh hưởng trực tiếp.

- Tăng cường kiểm tra, xử lý vi phạm của người điều khiển phương tiện giao thông trước khi xuất bến. Kiên quyết đình chỉ hoạt động vận tải đối với tổ chức, cá nhân vi phạm các quy định về điều kiện kinh doanh và bảo đảm an toàn giao thông thủy.

2.12. Sở Thông tin và Truyền thông

Xây dựng kế hoạch đảm bảo thông tin liên lạc khi có thiên tai xảy ra, phục vụ kịp thời công tác chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm, cứu nạn các cấp. Có phương án chuẩn bị trước các đơn vị thông tin liên lạc cơ động sẵn sàng phục vụ công tác phòng, chống thiên tai, nhất là đối với các huyện đảo. Tham gia công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức cộng đồng về phòng, chống thiên tai.

2.13. Đài Phát thanh và Truyền hình Kiên Giang; Báo Kiên Giang

- Phối hợp chặt chẽ với Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy PCTT, TKCN và PTDS tỉnh, Đài KTTV Kiên Giang trong việc đưa thông tin chính xác, kịp thời về tình hình diễn biến của thiên tai và các chỉ đạo của cấp có thẩm quyền đến các ngành, địa phương và nhân dân biết để triển khai các biện pháp

phòng, chống, đối phó kịp thời, có hiệu quả. Triển khai công tác tuyên truyền, phổ biến các kiến thức, kinh nghiệm phòng tránh, đối phó với thiên tai. Đưa tin phản ánh kết quả công tác phòng, chống thiên tai ở các ngành, địa phương.

- Phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, Hội Chữ Thập đỏ tỉnh trong việc vận động và tiếp nhận tiền, hàng cứu trợ.

2.14. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

- Chỉ đạo tổng kết và xây dựng, rà soát chi tiết kế hoạch phòng, chống thiên tai, phương án ứng phó thiên tai hàng năm bao gồm phương án sơ tán dân sát với tình hình thực tế, đảm bảo khi có yêu cầu là triển khai thực hiện ngay phương châm “bốn tại chỗ”. Kiện toàn Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai, tìm kiếm, cứu nạn và Phòng thủ dân sự cấp huyện, xã.

- Lồng ghép các nội dung phòng, chống thiên tai vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội theo tình hình thực tế của địa phương.

- Tiếp tục triển khai thực hiện tốt Phương án ứng phó với bão mạnh, siêu bão đã được Ban Chỉ huy PCTT&TKCN tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 48/QĐ-BCH.PCTT ngày 22/9/2015 và cập nhật hàng năm.

- Phối hợp với ngành chức năng tăng cường công tác quản lý thị trường, chống tình trạng lợi dụng tình hình thiên tai để đầu cơ nâng giá, buôn lậu.

- Tiếp tục triển khai tập huấn nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng; rà soát chọn địa điểm có nhiều khả năng bị ảnh hưởng do thiên tai để tổ chức triển khai diễn tập công tác PCTT&TKCN quy mô cấp xã dựa theo phương án ứng phó với bão mạnh, siêu bão đã xây dựng.

- Bố trí nguồn lực, tăng cường đầu tư trang thiết bị, công cụ hỗ trợ cho lực lượng làm công tác phòng, chống thiên tai tại địa phương, nhất là cơ quan trực tiếp tham mưu giúp việc cho Ban Chỉ huy PCTT&TKCN các cấp.

2.15. Các Sở, ban, ngành, đoàn thể là thành viên Ban Chỉ huy tỉnh

Phối hợp với các đơn vị liên quan, các địa phương để xây dựng và triển khai kế hoạch theo chức năng, nhiệm vụ của đơn vị mình nhằm đảm bảo phục vụ tốt công tác PCTT&TKCN trên địa bàn tỉnh.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Các ngành, địa phương xác định công tác phòng, chống thiên tai là nhiệm vụ quan trọng và thường xuyên; tổ chức quán triệt đầy đủ tinh thần chủ động phòng, chống thiên tai trong các cấp, các ngành và trong cộng đồng.

- Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự các cấp thường xuyên kiểm tra công tác phòng, chống thiên tai, tìm kiếm, cứu nạn từ xây dựng phương án đến triển khai thực hiện, nhất là đối với các địa phương thường bị ảnh hưởng của thiên tai. Kịp thời uốn nắn các sai sót, kiểm điểm hoặc xử lý các trường hợp thiếu trách nhiệm trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao, đồng thời đề xuất khen thưởng các đơn vị, cá nhân có thành tích tiêu biểu, xuất sắc.

- Tăng cường công tác thông tin, giữ vững liên lạc từ Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy tỉnh đến các thành viên Ban Chỉ huy các ngành và các địa phương; từ trung tâm huyện, thành phố đến các xã, phường, thị trấn. Đối với các vùng sâu, vùng xa, hải đảo dễ bị cô lập do thiên tai phải có phương án dự phòng.

Các ngành, địa phương xây dựng kế hoạch và triển khai công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm, cứu nạn năm 2021. Kịp thời báo cáo mọi diễn biến tình hình thiên tai về Ban Chỉ huy tỉnh (thông qua Văn phòng Thường trực Ban Chỉ huy tỉnh) để kịp thời tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo ứng phó. Trong quá trình thực hiện có khó khăn, vướng mắc báo cáo về Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy tỉnh để tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Chỉ huy tỉnh chỉ đạo, giải quyết kịp thời./.

Nơi nhận:

- BCD.Trung ương về PCTT;
- UBQG U/P sự cố, thiên tai và TKCN;
- Tổng cục Phòng, chống thiên tai;
- Chi cục PCTT miền Nam;
- Tỉnh ủy; HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Các sở, ban ngành cấp tỉnh; (Đảng, CQ, ĐT và DNNN)
- Thành viên Ban Chỉ huy PCTT, TKCN&PTDS tỉnh;
- VP Ban Chỉ huy PCTT, TKCN&PTDS tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lưu: VT, CCTL.hmtam.

**KT.TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**



**GIÁM ĐỐC SỞ NN VÀ PTNT
Nguyễn Văn Dũng**

Phụ lục 1:

TỔNG HỢP THIẾT HẠI DO THIÊN TAI GÂY RA NĂM 2020 VÀ ĐẾN NGÀY 17/6/2021 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH KIÊN GIANG

(Ban hành kèm theo Báo cáo số 33/BC-BCH-SNNPTNT ngày 24/ 6 /2021 của Ban Chỉ huy PCTT, TKCN và Phòng thủ dân sự tỉnh)

Số TT	CHỈ TIÊU THIẾT HẠI	Loại thiên tai										Các huyện, thành phố															
		Đơn vị tính	Gió mạnh trên biển		Mưa lớn, nước dâng		Lốc, sét		hạn hán, xâm nhập mặn		Tổng cộng		Hà Tiên	Giang Thành	Kiên Lương	Hòn Đất	Rạch Giá	Châu Thành	Tân Hiệp	Giồng Riềng	Gò Quao	An Biên	An Minh	Vĩnh Thuận	U Minh Thượng	Phủ Quốc	Kiên Hải
			Số lượng	Ước giá trị thiệt hại (tr.đ)	Số lượng	Ước giá trị thiệt hại (tr.đ)	Số lượng	Ước giá trị thiệt hại (tr.đ)	Số lượng	Ước giá trị thiệt hại (tr.đ)	Số lượng	Ước giá trị thiệt hại (tr.đ)															
A	C	I	2	3						4																	
1	THIỆT HẠI VỀ NGƯỜI																										
1.1	Số người chết:	người		x		x	4	x		x	4	x		2					1				1				
1.2	Số người bị thương	người		x		x	5	x		x	5	x				2						2		1			
2	THIỆT HẠI VỀ NHÀ Ở	triệu đồng	x																								
2.1	Thiệt hại hoàn toàn (trên 70%)	cái																									
	Nhà bán kiên cố	cái					297	8.910			297	8.910	3	11	8	41	2	20	5	12	14	36	52	65	15	8	5
2.2	Thiệt hại nặng (từ 30% - 50%)	cái																									
	Nhà bán kiên cố	cái			3		598	5.980			598	5.980	1	18	35	74	19	17	24	22	31	48	121	60	41	71	19
2.3	Nhà bị ngập nước	lượt			9.253						9.253																
	Bị ngập dưới 1m	lượt			9.253						9.253									1.640	4.344		1.026	2.168	74	1	
3	THIỆT HẠI VỀ GIÁO DỤC	triệu đồng	x																								
	Phòng học, phòng chức năng công vụ, nhà ở tập thể, nhà bán trú cho học sinh/sinh viên/học viên bị ngập nước	cái																									
	Bị ngập dưới 1m	cái			116						116									2			49	32	33		
3	THIỆT HẠI VỀ NÔNG, LÂM, DIỆM NGHIỆP	triệu đồng	x		19.057,08						19.057,08																
3.1	Diện tích lúa	ha			11.356,61						11.356,61				290					3.282,2	2.892,14	572,2	807,87	3.512,2			
3.2	Diện tích hoa màu, rau màu	ha			2.415,73						2.415,73									54			10,73	2.351			
3.3	Diện tích cây trồng hàng năm (khóm, mía, tiêu)	ha			3.365,69						3.365,69									3.279,39				86,3			
3.4	Diện tích cây ăn quả tập trung	ha			1.919,05						1.919,05									200,35				1.718,7			

Số TT	CHỈ TIÊU THIẾT HẠI	Loại thiên tai										Các huyện, thành phố															
		Đơn vị tính	Gió mạnh trên biển		Mưa lớn, nước dâng		Lốc, sét		hạn hán, xâm nhập mặn		Tổng cộng		Hà Tiên	Giang Thành	Kiên Lương	Hòn Đất	Rạch Giá	Châu Thành	Tân Hiệp	Giồng Riềng	Gò Quao	An Biên	An Minh	Vĩnh Thuận	U Minh Thượng	Phước Quốc	Kiên Hải
			Số lượng	Ước giá trị thiệt hại (tr.đ)	Số lượng	Ước giá trị thiệt hại (tr.đ)	Số lượng	Ước giá trị thiệt hại (tr.đ)	Số lượng	Ước giá trị thiệt hại (tr.đ)	Số lượng	Ước giá trị thiệt hại (tr.đ)															
4	THIỆT HẠI VỀ THỦY LỢI	triệu đồng	x																								
	Bờ biển, bờ sông, suối bị sạt lở																										
	Chiều dài sạt lở	m	2.420								2.420												720			1.700	
5	THIỆT HẠI VỀ GIAO THÔNG	triệu đồng	x																								
	Đường giao thông địa phương (đường tỉnh, đường huyện, đường xã)																										
	Chiều dài sạt lở, hư hỏng	m			33.010						33.010									33.010							
	Chiều dài bị ngập	m		x	74.800						74.800														74.800		
6	THIỆT HẠI VỀ THỦY SẢN	triệu đồng	x																								
6.1	Tôm nuôi nước lợ, cá nước ngọt, cua	ha			2.851,21						2.851,21									33,31	1.350,1				1.467,8		
6.2	Phương tiện khai thác thủy, hải sản	chiếc																									
	Công suất 20-90CV	chiếc																									
	Thiệt hại nặng từ 30% - 50%	chiếc	3	550							3	550			1												2
7	THIỆT HẠI VỀ CÔNG NGHIỆP	triệu đồng	x																								
	Cột điện bị đổ, gãy	cái				15					15															15	
ƯỚC TÍNH TỔNG GIÁ TRỊ THIẾT HẠI												104.331															

Phụ lục 2:

**Các văn bản chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện và chủ động ứng phó với thiên tai
của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Chỉ huy tỉnh**

(Ban hành kèm theo Báo cáo số /BC-BCH-SNNPTNT ngày / /2021 của Ban Chỉ huy PCTT, TKCN và Phòng thủ dân sự tỉnh)

Số TT	Nội dung	Cơ quan ban hành	Số, ký hiệu văn bản	Ngày ban hành
I	TỔ CHỨC HỘI NGHỊ TRỰC TUYẾN			
1	Hội nghị bàn giải pháp thực hiện công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trong mùa mưa bão trên địa bàn tỉnh Kiên Giang	UBND tỉnh		19/08/2020
2	Hội nghị chủ động ứng phó với nguy cơ hạn hán, xâm nhập mặn mùa khô năm 2020-2021 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang	UBND tỉnh		05/10/2020
II	CÁC VĂN BẢN CHỈ ĐẠO CỦA TỈNH ỦY, UBND TỈNH, BAN CHỈ HUY PCTT, TKCN VÀ PTDS TỈNH			
1	Chương trình hành động thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai	Tỉnh ủy	59-CTr/TU	11/09/2020
2	Công văn tăng cường công tác đảm bảo an toàn công trình thủy lợi trong mùa mưa, lũ năm 2020	UBND tỉnh	604/UBND-KTCN	28/04/2020
3	Quyết định ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ huy PCTT, TKCN và PTDS tỉnh Kiên Giang	UBND tỉnh	1231/QĐ-UBND	22/05/2020
4	Quyết định ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động Quỹ Phòng, chống thiên tai tỉnh Kiên Giang	UBND tỉnh	1505/QĐ-UBND	01/07/2020
5	Quyết định công bố tình trạng sạt lở đê biển nghiêm trọng cần khắc phục khẩn cấp tại khu vực vàm Tiểu Dừa (giáp Cà Mau), xã Vân Khánh Tây, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang.	UBND tỉnh	1749/QĐ-UBND	30/07/2020
6	Công văn tăng cường triển khai thực hiện công tác phòng, chống, ứng phó thiên tai và tìm kiếm cứu nạn từ nay đến cuối năm 2020	UBND tỉnh	1047/UBND-KT	06/08/2020
7	Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 987/QĐ-TTg ngày 09/7/2020 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW ngày 24/3/2020 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai trên địa bàn tỉnh Kiên Giang	UBND tỉnh	114/KH-UBND	10/08/2020

Số TT	Nội dung	Cơ quan ban hành	Số, ký hiệu văn bản	Ngày ban hành
8	Công văn triển khai thực hiện các giải pháp khẩn cấp khắc phục thiệt hại do hoàn lưu cơn bão số 5	UBND tỉnh	5798/VP-KT	18/09/2020
9	Kế hoạch thực hiện Đề án phòng, chống sạt lở bờ sông, bờ biển đến năm 2030 theo Quyết định số 957/QĐ-TTg ngày 06/7/2020 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh Kiên Giang	UBND tỉnh	144/KH-UBND	25/09/2020
10	Kế hoạch thực hiện các giải pháp phòng, chống hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn, đảm bảo nguồn nước phục vụ sản xuất nông nghiệp và dân sinh trong mùa khô 2020-2021 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.	UBND tỉnh	154/KH-UBND	16/10/2020
11	Triển khai một số biện pháp cấp bách để chủ động ứng phó thiên tai và tìm kiếm, cứu nạn trên địa bàn tỉnh Kiên Giang theo Chỉ thị số 35/CT-TTg ngày 01/9/2020 của Thủ tướng Chính phủ	UBND tỉnh	1497/UBND-KT	28/10/2020
12	Công văn chủ động ứng phó với triều cường	UBND tỉnh	1510/UBND-KT	29/10/2020
13	Quyết định thành lập Tổ công tác phòng, chống hạn mặn năm 2021 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang nhằm kịp thời chỉ đạo, quyết liệt ứng phó với hạn mặn trên địa bàn tỉnh.	UBND tỉnh	295/QĐ-UBND	04/02/2021
14	Quyết định ban hành Lệnh xây dựng công trình khẩn cấp thực hiện: Đắp đập tạm ngăn mặn, giữ ngọt mùa khô 2020-2021 trên kênh Ông Hiên	UBND tỉnh	714/QĐ-UBND	19/03/2021
15	Công văn chủ động ứng phó xâm nhập mặn, thiếu nước sinh hoạt trên địa bàn tỉnh theo Công điện số 369/CD-TTg ngày 25/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ	UBND tỉnh	393/UBND-KT	02/04/2021
16	Quyết định Kiện toàn Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự tỉnh Kiên Giang	UBND tỉnh	939/QĐ-UBND	08/04/2021
17	Công văn tăng cường công tác quản lý đê điều và chuẩn bị sẵn sàng hộ đê, chống lũ, bão năm 2021	UBND tỉnh	667/UBND-KT	20/05/2021
18	Quyết định phân công nhiệm vụ trong Ban Chỉ huy PCTT, TKCN và PTDS tỉnh Kiên Giang	Ban Chỉ huy tỉnh	101/QĐ-BCH	22/05/2020
19	Công văn rà soát, cập nhật phương án phòng, chống thiên tai phục vụ tổ chức kỳ thi tốt nghiệp THPT; tuyển sinh ĐH, giáo dục nghề nghiệp năm 2020 trên địa bàn tỉnh	Ban Chỉ huy tỉnh	15/BCH-SNNPTNT	15/07/2020
20	Công văn chủ động ứng phó với bão trên biển Đông (cơn bão số 12)	Ban Chỉ huy tỉnh	36/BCH-SNNPTNT	09/11/2020
21	Công văn chủ động ứng phó với mưa giông kèm lốc, sét và gió giật mạnh trên địa bàn tỉnh Kiên Giang	Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy tỉnh	09/VP.BCH-PCTT	02/04/2021

Số TT	Nội dung	Cơ quan ban hành	Số, ký hiệu văn bản	Ngày ban hành
22	Công văn chủ động ứng phó với thiên tai trong thời gian chuẩn bị và tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026	Ban Chỉ huy tỉnh	11/BCH-SNNPTNT	07/04/2021
23	Công văn sẵn sàng ứng phó với siêu bão Surigae	Ban Chỉ huy tỉnh	16/BCH-SNNPTNT	18/04/2021
24	Công văn rà soát, cập nhật phương án ứng phó với tình huống thiên tai trong thời gian tiến hành bầu cử đại biểu quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng Nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026	Ban Chỉ huy tỉnh	18/BCH-SNNPTNT	29/04/2021
25	Công văn tổ chức các hoạt động hưởng ứng Tuần Lễ quốc gia phòng chống thiên tai năm 2021 (15 - 22/5) và kỷ niệm 75 năm ngày truyền thống phòng chống thiên tai (22/5/1946 - 22/5/2021).	Ban Chỉ huy tỉnh	20/BCH-SNNPTNT	14/05/2021
26	Công văn rà soát, chủ động phương án sẵn sàng đảm bảo an toàn phòng chống thiên tai trong điều kiện dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp	Ban Chỉ huy tỉnh	19/BCH-SNNPTNT	14/05/2021